

Số: 24 /NQ-HĐND

Hưng Thịnh, ngày 22 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán thu, chi
ngân sách địa phương đợt 2 năm 2025 trên địa bàn xã

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ HƯNG THỊNH
KHÓA VI - KỲ HỌP THỨ 4

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật số 56/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán, Luật kế toán, Luật kiểm toán độc lập, Luật ngân sách nhà nước, Luật quản lý, sử dụng tài sản công, Luật quản lý thuế, Luật thuế thu nhập cá nhân, Luật dự trữ quốc gia, Luật xử lý vi phạm hành chính;

Sau khi xem xét Tờ trình số 55/TTr-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của UBND xã về việc đề nghị bổ sung dự toán thu, chi ngân sách địa phương đợt 2 năm 2025 trên địa bàn xã; Báo cáo thẩm tra số 53/BC-BKTNS ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã; ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí thông qua nội dung Tờ trình số 55/TTr-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của UBND xã về việc đề nghị bổ sung dự toán thu, chi ngân sách địa phương đợt 2 năm 2025 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

1. Bổ sung tăng dự toán thu ngân sách địa phương

Tổng dự toán thu ngân sách địa phương bổ sung tăng đợt 2 năm 2025 là 47.036.093.764 đồng được cân đối từ các nguồn sau:

- Nguồn ngân sách tỉnh bổ sung là 33.662.619.345 đồng (bao gồm: khoản bổ sung có mục tiêu để chi cho các nhiệm vụ phát sinh các tháng cuối năm 2025 là 13.254.421.000 đồng và khoản bổ sung có mục tiêu của các xã trước sắp xếp là 20.408.198.345 đồng)

- Nguồn kết dư ngân sách xã năm 2024 sang 2025 của các xã trước sắp xếp: 5.617.151.979 đồng trong đó:

- Nguồn chuyển nguồn cải cách tiền lương ngân sách xã năm 2024 sang năm 2025 của các xã trước sắp xếp là: 7.756.322.440 đồng.

(Chi tiết theo dõi Phụ lục số 02;03 đính kèm)

Như vậy, tổng dự toán thu ngân sách địa phương sau khi bổ sung tăng đợt 2 năm 2025 là 219.549.048.102 đồng (Trong đó, dự toán giao đầu năm là 137.828.000.000 đồng, dự toán bổ sung tăng đợt 1 là 34.684.954.338 đồng, dự toán bổ sung tăng đợt 2 là 47.036.093.764 đồng)

2. Điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách địa phương

2.1. Điều chỉnh dự toán chi ngân sách

Điều chỉnh giảm dự toán chi thường xuyên đã giao với tổng số tiền là **329.042.400 đồng**, cụ thể:

- DT chi quản lý hành chính đã giao số tiền là: 95.942.400 đồng (*bao gồm cho DT đã giao cho Trung tâm Phục vụ hành chính công số tiền là 23.942.400 đồng, DT đã giao cho Ủy ban MTTQ xã số tiền là 72.000.000 đồng*)

- DT chi Bảo đảm xã hội đã giao là 233.100.000 đồng.

Đồng thời, điều chỉnh tăng dự toán chi thường xuyên các nhiệm vụ chi phát sinh 6 tháng cuối năm 2025 với tổng số tiền là **329.042.400 đồng**, cụ thể:

- Điều chỉnh tăng dự toán chi khác ngân sách xã, với số tiền là 72.000.000 đồng để thực hiện các nhiệm vụ chi phát sinh khác và kinh phí mua sắm tài sản, trang thiết bị cho các cơ quan, đơn vị, ... các tháng cuối năm 2025, Dự toán chi khác ngân sách sau điều chỉnh bổ sung là: **2.729.501.430 đồng** (*bao gồm DT sau điều chỉnh bổ sung đợt 1 là: 2.657.501.430 đồng + dự toán bổ sung tăng đợt 02 là 72.000.000 đồng*). Đối với dự toán chi khác ngân sách nêu trên. Giao UBND xã phân bổ, giao dự toán chi tiết cho các cơ quan, đơn vị đối với các khoản chi phát sinh bảo đảm kịp thời, tiết kiệm, hiệu quả, tuân thủ đúng quy định của pháp luật, định kỳ báo cáo HĐND xã tại kỳ họp gần nhất theo quy định tại khoản 2 Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 4 Luật số 56/2024/QH15).

- Hoàn trả ngân sách tỉnh khoản kinh phí thực hiện tặng quà người dân nhân dịp kỷ niệm 80 năm Cách mạng Tháng tám và Quốc khánh 2/9 chưa sử dụng hết, với số tiền là 233.100.000 đồng theo Văn bản số 5617/STC-NSNN ngày 27/10/2025 của Sở Tài chính.

- Hoàn trả ngân sách phí thực hiện mua sắm trang thiết bị và nâng cấp hệ thống tra cứu, bốc số, hiển thị thông tin tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công 23.942.400 đồng

(Chi tiết theo dõi Phụ lục số 01 đính kèm)

2.2 Bổ sung tăng dự toán chi ngân sách

Bổ sung tăng dự toán chi ngân sách đề nghị bổ sung tăng đợt 2 là **33.662.619.345 đồng**, được phân bổ cho các lĩnh vực như sau:

2.2.1 Chi đầu tư xây dựng cơ bản

- Tổng dự toán kinh phí bổ sung chi đầu tư xây dựng cơ bản số tiền là: **2.247.787.032 đồng** (Đây là nguồn bổ sung có mục tiêu của các xã trước sắp xếp đã được HĐND tỉnh phân bổ tại Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày

10/12/2025, bổ sung dự toán để thực hiện công tác quyết toán ngân sách năm 2025).

2.2.2 Chi thường xuyên

Tổng dự toán chi thường xuyên đề nghị bổ sung tăng là: **31.414.832.313 đồng**, được bố trí cho các lĩnh vực sau:

- Chi Sự nghiệp giáo dục bổ sung tăng số tiền là **4.437.000.000 đồng**, dự toán chi sự nghiệp giáo dục sau khi bổ sung tăng là **105.368.048.159 đồng** (bao gồm: DT sau điều chỉnh bổ sung đợt 1 là: 100.931.048.159 đồng + dự toán bổ sung tăng đợt 02 là 4.437.000.000 đồng).

- Chi bảo vệ môi trường bổ sung tăng số tiền là **1.183.000.000 đồng**, dự toán chi bảo vệ môi trường sau khi điều chỉnh, bổ sung tăng là **3.942.823.360 đồng**, (bao gồm: DT sau điều chỉnh bổ sung đợt 1 là 2.759.823.360 đồng + dự toán bổ sung tăng đợt 2 là 1.183.000.000 đồng).

- Chi các hoạt động kinh tế bổ sung tăng số tiền là **298.000.000 đồng**, dự toán chi sự nghiệp kinh tế sau khi bổ sung tăng là **2.205.967.800 đồng** (bao gồm: DT sau điều chỉnh bổ sung đợt 1 là 1.907.967.800 đồng + dự toán bổ sung tăng đợt 2 là + dự toán bổ sung tăng đợt 2 là 298.000.000 đồng).

- Chi quản lý hành chính bổ sung tăng số tiền là **7.235.421.000 đồng** (bao gồm: Chi các nhiệm vụ mua sắm trang thiết bị và nâng cấp hệ thống tra cứu, bốc số, hiển thị thông tin Trung tâm Phục vụ Hành chính công số tiền: 450.000.000 đồng; Chi KP thực hiện nhiệm vụ mua sắm xe ô tô phục vụ công tác chung số tiền: 950.000.000 đồng; Chi thực hiện một số nhiệm vụ chi thường xuyên phát sinh cuối năm 2025 số tiền: 1.500.000.000 đồng; Chi nghỉ việc theo Nghị định 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ (đợt 2) số tiền: 3.710.421.000 đồng; KP chi trả phụ cấp bảo lưu 6 tháng sau sắp xếp số tiền: 137.000.000 đồng; KP chi tăng lương 6 tháng của CB.CC là: 50.000.000 đồng; KP phụ cấp 4 chi hội trưởng 10 ấp theo NQ số 78/2017/NQ-HĐND là: 72.000.000 đồng; KP làm việc ngày thứ 7 theo Quyết định số 52/2013/QĐ-UBND ngày 26/8/2013 là 105.000.000 đồng; KP tham mưu soạn thảo và thẩm định văn bản trình Ban Chấp hành; Ban Thường vụ Đảng ủy là: 145.000.000 đồng; KP thành lập đoàn kiểm tra giám sát kết quả thực hiện Chỉ thị, Nghị quyết là 116.000.000 đồng). Như vậy dự toán chi quản lý hành chính sau khi điều chỉnh, bổ sung tăng là **42.574.772.171 đồng** (bao gồm: DT sau điều chỉnh bổ sung đợt 1 là 35.435.293.571 đồng + dự toán bổ sung tăng đợt 2 là 7.235.421.000 đồng - dự toán điều chỉnh giảm đợt 2 là 95.942.400 đồng).

- Chi sự nghiệp đảm bảo xã hội bổ sung tăng số tiền là **101.000.000 đồng**, dự toán chi sự nghiệp đảm bảo xã hội sau khi điều chỉnh, bổ sung tăng là **13.829.739.240 đồng**, (bao gồm: DT sau điều chỉnh bổ sung đợt 1 là 13.961.839.240 đồng + dự toán bổ sung tăng đợt 2 là 101.000.000 đồng - dự toán điều chỉnh giảm đợt 2 là 233.100.000 đồng).

- Nguồn dự toán kinh phí bổ sung có mục tiêu của các xã trước sắp xếp là **18.160.411.313 đồng** (Đây là nguồn bổ sung có mục tiêu của các xã trước sắp

xếp đã được HĐND tỉnh phân bổ tại Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 10/12/2025, bổ sung dự toán để thực hiện công tác quyết toán ngân sách năm 2025).

Tổng dự toán chi thường xuyên sau khi điều chỉnh, bổ sung tăng đợt 2 năm 2025 là **200.970.744.251 đồng** (*Dự toán sau điều chỉnh bổ sung tăng đợt 1 là 169.812.954.338 đồng + dự toán bổ sung tăng đợt 2 là 31.414.832.313 đồng – Dự toán điều chỉnh giảm đợt 2 là 329.042.400 đồng + dự toán điều chỉnh tăng đợt 2 là: 72.000.000 đồng*) cụ thể như sau:

- + Chi sự nghiệp giáo dục số tiền là 105.368.048.159 đồng
- + Chi quốc phòng số tiền là 6.740.948.898 đồng
- + Chi bảo vệ môi trường số tiền là 3.942.823.360 đồng
- + Chi sự nghiệp kinh tế số tiền là 2.205.967.800 đồng
- + Chi quản lý hành chính số tiền là 42.574.772.171 đồng
- + Chi sự nghiệp đảm bảo xã hội số tiền là 13.829.739.240 đồng
- + Chi sự nghiệp an ninh và trật tự an toàn số tiền là 2.826.000.000 đồng.
- + Chi sự nghiệp văn hóa thông tin số tiền là 1.271.672.880 đồng.
- + Chi sự nghiệp phát thanh số tiền là 33.368.000 đồng.
- + Chi sự nghiệp thể dục thể thao số tiền là 20.491.000 đồng.
- + Chi khác ngân sách xã số tiền là: 2.729.501.430 đồng.
- + Nguồn kinh phí bổ sung có mục tiêu của các xã trước sắp xếp là 18.160.411.313 đồng
- + 10% tiết kiệm chi thường xuyên số tiền là: 1.267.000.000 đồng.

Tổng dự toán chi hoàn trả ngân sách cấp tỉnh kinh phí thực hiện tặng quà người dân nhân dịp kỷ niệm 80 năm Cách mạng Tháng tám và Quốc khánh 2/9 chưa sử dụng hết; Kinh phí mua sắm trang thiết bị và nâng cấp hệ thống tra cứu, bóc số, hiển thị thông tin tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công là: **257.042.400 đồng.**

Tổng dự phòng ngân sách: **2.700.000.000 đồng**

Ngoài các nội dung điều chỉnh bổ sung nêu trên, các nội dung còn lại vẫn giữ nguyên theo Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 28/7/2025 của HĐND xã Khóa VI, nhiệm kỳ 2021-2026 - Kỳ họp thứ 2 (kỳ họp chuyên đề) và Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 26/9/2025 của HĐND xã Khóa VI, nhiệm kỳ 2021-2026 - Kỳ họp thứ 3 (kỳ họp chuyên đề).

Như vậy, tổng dự toán chi ngân sách địa phương sau khi điều chỉnh, bổ sung tăng đợt 2 năm 2025 là **206.175.573.683 đồng**, cụ thể:

- Chi đầu tư xây dựng cơ bản là: 2.247.787.032 đồng
- Chi thường xuyên là: 200.970.744.251 đồng

- Chi hoàn trả ngân sách cấp trên: 257.042.400 đồng.
- Dự phòng ngân sách: 2.700.000.000 đồng

Đối với nguồn thu được bổ sung tăng đợt 2 nhưng chưa phân bổ chi tiết với tổng số tiền là: 13.373.474.419 đồng (bao gồm: nguồn cải cách tiền lương ngân sách xã năm 2024 chuyển sang năm 2025 của các xã trước sắp xếp là: 7.756.322.440 đồng; nguồn kết dư ngân sách xã năm 2024 chuyển sang năm 2025 của các xã trước sắp xếp là: 5.617.151.979 đồng), giao UBND xã quản lý và điều hành theo đúng quy định của Luật ngân sách Nhà nước.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao cho UBND xã căn cứ các quy định của pháp luật hiện hành về tài chính - ngân sách để tổ chức thực hiện Nghị quyết này và có báo cáo kết quả thực hiện tại các kỳ họp HĐND xã. Trong quá trình thực hiện, khi cần thiết phải điều chỉnh bổ sung dự toán ngân sách, UBND xã trình HĐND xã quyết nghị để có cơ sở triển khai thực hiện.

2. Thường trực HĐND, hai Ban HĐND, các Tổ đại biểu và các đại biểu HĐND xã thực hiện chức năng giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo Luật định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức thành viên giám sát và vận động các tổ chức và nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân kiến nghị đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này được HĐND xã Hưng Thịnh khóa VI, nhiệm kỳ 2021-2026, kỳ họp thứ 4 (kỳ họp thường lệ cuối năm) thông qua ngày 22 tháng 12 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày HĐND xã thông qua./. 

Nơi nhận

- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- Các ĐB.HĐND tỉnh - Tổ đại biểu số 04;
- Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ xã;
- Các Ban Đảng, VP. Đảng ủy xã;
- Các đại biểu HĐND xã;
- Các phòng ban chuyên môn thuộc UBND xã;
- Trưởng các đoàn thể, chính trị xã;
- Văn phòng HĐND-UBND xã;
- Lưu: VT.HĐ.

CHỦ TỊCH



Đỗ Ngọc Nam

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ HƯNG THỊNH

BẢNG TỔNG HỢP ĐIỀU CHỈNH GIẢM, ĐIỀU CHỈNH TĂNG
DỰ TOÁN CHI THUỜNG XUYÊN NGÂN SÁCH XÃ ĐÃ GIAO NĂM 2025

(Kèm theo Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 22/12/2025 của HĐND xã)

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung/Diễn giải	Dự toán chi đã giao theo Nghị quyết số 20/2025/NQ- HĐND ngày 26/09/2025 của HĐND xã	Điều chỉnh giảm dự toán	Điều chỉnh tăng dự toán	Dự toán năm 2025 sau khi điều chỉnh, bổ sung	Ghi chú
A	B	1	2	3	4 = 1- 2 + 3	5
	Tổng cộng	6,087,200,000	329,042,400	329,042,400	5,260,100,000	
I	Chi sự nghiệp đảm bảo xã hội	5,493,200,000	233,100,000	0	5,260,100,000	
1	Phòng Văn hóa - Xã hội	5,493,200,000	233,100,000		5,260,100,000	
-	Kinh phí thực hiện tặng quà người dân nhân dịp kỷ niệm 80 năm Cách mạng Tháng tám và Quốc khánh 2/9	5,493,200,000	233,100,000		5,260,100,000	
II	Chi quản lý hành chính, Đảng, Đoàn thể	522,000,000	23,942,400			
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công	450,000,000	23,942,400		426,057,600	
-	Kinh phí mua sắm trang thiết bị và nâng cấp hệ thống tra cứu, bóc số hiện thị thông tin	450,000,000	23,942,400		426,057,600	
2	Ủy ban Mặt trận tổ quốc xã	72,000,000	72,000,000			
-	Phu cấp các chi hội trưởng Đoàn thanh niên, Hội CCB, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân (10 ấp x 4 chi hội x 300.000đ/1 tháng x 6 tháng)	72,000,000	72,000,000			
IV	Chi khác ngân sách			72,000,000	72,000,000	Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chi phát sinh khác cho các cơ quan, đơn vị (nếu có), các tháng cuối năm 2025.
V	Hoàn trả ngân sách tỉnh			257,042,400	257,042,400	
-	Hoàn trả khoản kinh phí thực hiện tặng quà người dân nhân dịp kỷ niệm 80 năm Cách mạng Tháng tám và Quốc khánh 2/9 chưa sử dụng hết			233,100,000	233,100,000	
2	Hoàn trả ngân sách phí thực hiện mua sắm trang thiết bị và nâng cấp hệ thống tra cứu, bóc số, hiện thị thông tin tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công			23,942,400	23,942,400	

BẢNG TỔNG HỢP SỐ BỔ SUNG NGÂN SÁCH TỈNH CÁC THÁNG CUỐI NĂM 2025
(Ngoài các khoản kinh phí đã được bổ sung đợt 1 năm 2025 đã trình HĐND xã quyết định tại
Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 26/09/2025)

(Kèm theo Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 22/12/2025 của HĐND xã)

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Tổng số kinh phí bổ sung	Nguồn cải cách tiền lương	Nguồn bổ sung khác	Ghi chú
A	B	$I=2+3$	2	3	4
	Tổng cộng	47,036,093,764		47,036,093,764	
1	Bổ sung kinh phí cho UBND xã, phường thực hiện mua sắm trang thiết bị và nâng cấp hệ thống tra cứu, bóc số, hiển thị thông tin tại Trung tâm Hành chính công xã theo Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 22/8/2025 của UBND tỉnh	450,000,000		450,000,000	Văn bản số 5831/UBND-KTNS ngày 22/9/2025 của UBND tỉnh
2	Bổ sung hỗ trợ kinh phí nhiệm vụ mua sắm xe ô tô phục vụ công tác chung	950,000,000		950,000,000	Văn bản số 7980/UBND-KTNS ngày 21/10/2025 của UBND tỉnh
3	Bổ sung kinh phí thực hiện nhiệm vụ một số nhiệm vụ chỉ thường xuyên phát sinh cuối năm 2025	1,500,000,000		1,500,000,000	Văn bản số 8495/UBND-KTNS ngày 28/10/2025 của UBND tỉnh
4	Bổ sung kinh phí thực hiện nghị theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025	3,710,421,000		3,710,421,000	Văn bản số 9945/UBND-KTNS ngày 17/11/2025 của UBND tỉnh
5	Bổ sung kinh phí để thực hiện một số nhiệm vụ chỉ thường xuyên 06 tháng cuối năm 2025	6,644,000,000		6,644,000,000	Văn bản số 8561/STC-NSNN ngày 22/12/2025 của Sở Tài chính tỉnh
6	Bổ sung có mục tiêu 6 tháng đầu năm 2025 của các xã trước sắp xếp	20,408,198,345		20,408,198,345	Nghị quyết 49/NQ-HĐND ngày 10/12/2025
6.1	Bổ sung đầu tư xây dựng cơ bản	2,247,787,032		2,247,787,032	
6.2	Bổ sung chi thường xuyên	18,160,411,313		18,160,411,313	
7	Nguồn kết dư ngân sách xã năm 2024 sang 2025 của các xã trước sắp xếp	5,617,151,979		5,617,151,979	

STT	Nội dung	Tổng số kinh phí bổ sung	Nguồn cải cách tiền lương	Nguồn bổ sung khác	Ghi chú
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>I = 2 + 3</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>
7.1	Nguồn huy động có mục tiêu quản lý qua ngân sách xã	1,542,233,587		1,542,233,587	
7.2	Nguồn trong cân đối ngân sách xã	4,074,918,392		4,074,918,392	
8	Nguồn chuyển nguồn cải cách tiền lương ngân sách xã năm 2024 sang năm 2025 của các xã trước sắp xếp	7,756,322,440		7,756,322,440	

BẢNG THUYẾT MINH DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ HƯNG THỊNH NĂM 2025
(Số liệu dự toán được cập nhật từ xã Trung Hòa, Tây Hòa, Đông Hòa và Hưng Thịnh)

(Kèm theo Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 22/12/2025 của HĐND xã)

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
A	B	$I=2+3$	5
	Tổng cộng (A+B)	20,408,198,345	
A	Chi đầu tư xây dựng cơ bản (Các công trình xây dựng cơ bản)	2,247,787,032	
1	Sửa chữa, cải tạo nhà tiếp dân của UBND xã Tây Hòa	52,231,000	
2	Cải tạo, sửa chữa một số hạng mục trụ sở UBND xã Tây Hòa	121,635,000	
3	Sửa chữa, nâng cấp một số hạng mục trụ sở xã Trung Hòa	75,980,000	
4	Cải tạo, sửa chữa Trụ sở UBND xã Trung Hòa	230,244,000	
5	Sửa chữa một số hạng mục Hội trường, nhà ở Xã đội xã Trung Hòa	120,617,000	
6	Nhà Xã đội xã Trung Hòa	526,367,224	
7	Đường Sông Dinh (Giai đoạn 2)	220,712,808	
8	Sửa chữa các hạng mục chợ Đông Hòa	900,000,000	
B	Chi thường xuyên	18,160,411,313	

